

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10-4-2024.

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thiện và bà Dương Thị Bận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1033/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị KH, sinh năm 1983; địa chỉ: X, LDT, phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Phan Quốc C, sinh năm 1982; nơi đăng ký thường trú: Z đường T, phường S, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: CA, khu phố B1, phường T, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn là bà Hoàng Thị KH trình bày:

Bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C quen biết và tự tìm hiểu nhau, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 20 quyển số 01/2006 ngày 24/02/2006.

Sau khi kết hôn, cuộc sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không còn phù hợp, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã, cuộc sống không còn hạnh phúc, ông C sống không chung thủy. Do mâu thuẫn trầm trọng nên bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C mỗi

người sống một nơi từ năm 2019 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm không còn, xung đột và mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể đoàn tụ tiếp tục chung sống với nhau được nữa; bà Hoàng Thị KH nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu được ly hôn với ông Phan Quốc C, nhưng ông C chuyển nơi cư trú, đến tạm trú tại số nhà C361A, khu phố Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên Tòa án nhân dân quận Gò Vấp chuyển vụ án đến Tòa án nhân dân thành phố Thuận An để giải quyết theo thẩm quyền. Bà Hoàng Thị KH yêu cầu cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị KH yêu cầu được ly hôn ông Phan Quốc C.

- Về con chung: Bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C sinh được 02 người con tên Phan Hoàng BN, sinh ngày 31/10/2007 và Phan Hoàng HA, sinh ngày 25/10/2013, các con đang ở chung với bà KH. Hiện nay, bà KH mở cửa hàng bán hàng tạp hóa tại phường 13 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh có mức thu nhập hàng tháng đủ khả năng và điều kiện nuôi con nên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, bà KH không yêu cầu ông Phan Quốc C phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Phan Quốc C đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án, cũng không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An có ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không bị hạn chế các quyền khi tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhưng lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa là tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng của mình, chứng tỏ không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát cho rằng mâu thuẫn giữa bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C là trầm trọng thể hiện ở việc hai người không còn sống chung từ năm 2019, không quan tâm gì đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C sinh được 02 người con chung tên Phan Hoàng BN, sinh ngày 31/10/2007 và Phan Hoàng HA, sinh ngày 25/10/2013 các con đang sống chung với bà KH. Bà KH yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu ông Phan Quốc C cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng ông C không có ý kiến gì nên đề nghị chấp nhận giao con cho bà KH trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung bà Hoàng Thị KH không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bị đơn ông Phan Quốc C đã được tổng đạt hợp lệ nhưng lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa là đã tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng của mình; bà Hoàng Thị KH có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông Phan Quốc C và bà Hoàng Thị KH.

Bà Hoàng Thị KH khởi kiện ly hôn, tranh chấp về con chung với ông Phan Quốc C, đây là tranh chấp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Phan Quốc C là bị đơn hiện đang tạm trú tại phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An nên Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C tự tìm hiểu, quen biết nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 20 quyển số 01/2006 ngày 24/02/2006 đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo trình bày của bà Hoàng Thị KH, sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do tính tình thay đổi, thường xuyên cãi vã, ông C sống không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo cho gia đình, sống không chung thủy, lâu dần làm cho cuộc sống hàng ngày căng thẳng, mệt mỏi, không có tiếng nói chung, dần dần mất tình cảm, không còn quan tâm đến nhau, hai người không còn sống chung từ năm 2019 đến nay, mạnh ai nấy sống. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Phan Quốc C không đến Tòa án để làm việc và cũng không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của bà KH, điều đó cho thấy ông Phan Quốc C không có mong muốn hàn gắn tình cảm với bà Hoàng Thị KH. Như vậy, trình bày của bà Hoàng Thị KH về mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng là có căn cứ.

[4] Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C nhằm tạo lên một gia đình hòa thuận, hạnh phúc, vợ chồng yêu thương, giúp đỡ nhau, cùng nhau nuôi dạy con và phát triển kinh tế gia đình không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài vợ chồng không còn tình cảm, bà Hoàng Thị KH yêu cầu được ly hôn với ông Phan Quốc C là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Hoàng Thị KH và ông Phan Quốc C sinh được 02 người con tên Phan Hoàng BN, sinh ngày 31/10/2007 và Phan Hoàng HA, sinh ngày 25/10/2013 các con đang sống cùng với bà KH. Sau khi ly hôn, bà Hoàng Thị KH yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy, quá trình từ khi thụ lý vụ án đến nay Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhưng

ông C không có mặt và cũng không có ý kiến gì về các yêu cầu khởi kiện của bà KH; mặt khác, các con là nữ nên giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng sẽ phù hợp hơn nên yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà KH được chấp nhận.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Bà KH trình bày hiện nay đang mở cửa hàng bán hàng tạp hóa tại phường 13 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh có mức thu nhập hàng tháng đủ khả năng và điều kiện nuôi con nên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, bà KH không yêu cầu ông Phan Quốc C phải cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở; tuy nhiên không được lạm dụng quyền thăm con để gây cản trở, ảnh hưởng đến cuộc sống và học tập của con và người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Hoàng Thị KH phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các điều 68, 69, 70, 71, 72; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị KH về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Phan Quốc C.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị KH được ly hôn ông Phan Quốc C.

- Về con chung: Giao con chung tên Phan Hoàng BN, sinh ngày 31/10/2007 và Phan Hoàng HA, sinh ngày 25/10/2013 cho bà Hoàng Thị KH trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; ghi nhận sự tự nguyện của bà Hoàng Thị KH về việc không yêu cầu ông Phan Quốc C phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí:

Bà Hoàng Thị KH phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011840 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân